

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 169/NQ-CP của
Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ
tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị
số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về
công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021-2026**

Triển khai Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021-2026; căn cứ chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 303-CV/TU ngày 04 tháng 10 năm 2021; xét đề nghị của Sở Ngoại vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và thực hiện hiệu có quả những chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài đến các sở, ban ngành, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

- Triển khai linh hoạt, đa dạng hóa các hình thức vận động người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là thế hệ trẻ tin tưởng, gắn bó, yên tâm hướng về quê hương, trở thành cầu nối thúc đẩy quan hệ đối ngoại giữa bạn bè quốc tế với Việt Nam nói chung và với Kon Tum nói riêng; góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết phải bám sát chủ trương của Đảng và Nhà nước, gắn với mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương; phân công cụ thể cơ quan chủ trì, phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo tính chủ động, sáng tạo, kịp thời trong công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tuyên truyền, quán triệt Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới

Đẩy mạnh phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác người Việt Nam ở nước ngoài, trọng tâm là Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ (*Nghị quyết số 169/NQ-CP của Chính phủ*); Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26 tháng 3 năm 2004 của Bộ Chính trị (*Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ*

Chính trị); Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 19 tháng 5 năm 2015 của Bộ Chính trị (*Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị*); Kết luận số 12-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2021 về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới (*Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị*) và các văn bản có liên quan của Tỉnh ủy⁽¹⁾, Ủy ban nhân dân tỉnh⁽²⁾.

2. Tiếp tục nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện chủ trương đại đoàn kết, hòa hợp dân tộc với người Việt Nam ở nước ngoài

a) Tổ chức các hoạt động kết nối kiều bào với quê hương gắn với những sự kiện chính trị, xã hội quan trọng của đất nước, của tỉnh; các hoạt động hướng về cội nguồn nhằm khơi dậy truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm trong việc củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

b) Tiếp tục quan tâm giải quyết các vấn đề do lịch sử, hậu quả chiến tranh để lại liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài.

c) Có kế hoạch, biện pháp cụ thể chủ động đấu tranh với luận điệu xuyên tạc, hành động gây chia rẽ trong cộng đồng, gây tổn hại quan hệ hợp tác và hữu nghị giữa Việt Nam và các nước, nhất là các nước láng giềng như Lào và Campuchia.

d) Khen thưởng, động viên phù hợp, kịp thời các tập thể, cá nhân, người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp tích cực cho sự phát triển của tỉnh.

3. Xây dựng các biện pháp đồng bộ, củng cố, hỗ trợ các hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài

a) Phát huy vai trò của Hội Liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài tỉnh trong việc duy trì kênh thông tin về tình hình kiều bào ở sở tại và kết nối giữa kiều bào với chính quyền địa phương.

b) Xây dựng kế hoạch phối hợp thường xuyên giữa các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh với các Hội người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là các tỉnh giáp biên của Lào, Campuchia.

4. Triển khai các biện pháp tổng thể hỗ trợ đồng bào, nhất là ở những địa bàn khó khăn, có địa vị pháp lý vững chắc, ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế, tuân thủ pháp luật và hội nhập thuận lợi vào xã hội sở tại

a) Tham mưu cho lãnh đạo tỉnh khi trao đổi, tiếp xúc đề nghị chính quyền của nước sở tại, nhất là Lào, Campuchia tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng người Việt, hỗ trợ kiều bào có địa vị pháp lý, ổn định cuộc sống và hội nhập tích cực vào xã hội nước sở tại, đồng thời chú trọng tuyên truyền nâng cao ý thức đề bà con tuân thủ luật pháp nước sở tại.

⁽¹⁾ Công văn số 303-CV/TU ngày 04-10-2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận số 12-KL/TW ngày 12-8-2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài;

⁽²⁾ Công văn số 3672/UBND-NC ngày 12-10-2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

b) Tăng cường hợp tác với các tỉnh giáp biên trong lĩnh vực tư pháp, an ninh, phòng, chống tội phạm, xuất nhập cảnh, quản lý các đối tượng xâm canh, cư trú trái phép.

c) Nâng cao hiệu quả công tác bảo hộ, đảm bảo an ninh, an toàn cho công dân, người lao động, du học sinh của tỉnh sinh sống, làm việc, học tập ở nước ngoài; việc nhận con nuôi và kết hôn với người nước ngoài; công tác đào tạo, giáo dục định hướng, tư vấn và cung cấp thông tin cho công dân của tỉnh trước khi ra nước ngoài.

5. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, triển khai đồng bộ chính sách liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài

a) Triển khai đúng, đủ, kịp thời các chính sách liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài khi về nước làm việc, thường trú. Vận động và tạo điều kiện thuận lợi để thu hút nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài về tỉnh đầu tư, sản xuất, kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực khoa học - công nghệ. Giải quyết nhu cầu quốc tịch của người Việt Nam ở nước ngoài phù hợp với quy định của Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị.

b) Thực hiện các quy định trong lĩnh vực tương trợ tư pháp (*hình sự và dân sự*); triển khai các biện pháp hỗ trợ người Việt Nam di cư hoặc bị trục xuất về nước ổn định cuộc sống, được cấp giấy tờ pháp lý và được tiếp cận các dịch vụ công, hòa nhập cộng đồng, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

6. Khuyến khích và tạo điều kiện để người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

a) Tập hợp, tiếp thu những ý kiến đóng góp của kiều bào, vận dụng và phát huy hiệu quả các sáng kiến, ý kiến đóng góp của các chuyên gia, đội ngũ trí thức, cộng đồng doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài.

b) Tích cực giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài. Tăng cường kết nối các doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp của người Việt Nam ở nước ngoài.

c) Tìm hiểu nhu cầu, nguyện vọng của người Việt Nam ở nước ngoài để có cơ sở xây dựng cơ chế thu hút các nguồn lực hiệu quả, phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Xác định lĩnh vực khoa học và công nghệ ưu tiên, kêu gọi, thu hút hoạt động khoa học và công nghệ theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2020.

7. Đa dạng hóa các hoạt động hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn tiếng Việt, phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của dân tộc

a) Tiếp tục cử giáo viên tham gia hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài tại các tỉnh của Lào và Campuchia nhằm giữ gìn tiếng Việt, phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước; hỗ trợ kiều bào là tín đồ, chức sắc về nước tham gia

các sinh hoạt tôn giáo, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo ở trong tỉnh hướng dẫn sinh hoạt tôn giáo cho người Việt Nam ở nước ngoài.

8. Đổi mới nội dung, phương thức và tư duy về công tác thông tin đối ngoại đối với người Việt Nam ở nước ngoài

a) Đổi mới nội dung, phương thức thông tin đối ngoại đối với người Việt Nam ở nước ngoài theo hướng bám sát nhu cầu của người Việt Nam ở nước ngoài; tăng cường thông tin về những đóng góp của kiều bào đối với công cuộc xây dựng và phát triển tỉnh nhà.

b) Đa dạng hóa phương thức chuyển tải thông tin, chú trọng việc phát triển nội dung trên nền tảng số nhằm thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác tới cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài tại các tỉnh Nam Lào, Đông Bắc Campuchia về những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta, tình hình đất nước và tỉnh Kon Tum.

9. Tiếp tục xây dựng cơ chế phối hợp và kiện toàn tổ chức bộ máy; tăng cường nguồn lực thực hiện công tác về người Việt Nam ở nước ngoài

a) Tăng cường công tác phối hợp quản lý người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là ở cấp phường, xã; phối hợp thống kê, đánh giá tình hình, tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam ở nước ngoài về nước sinh sống ổn định.

b) Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ trong các cơ quan thực hiện công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

III. KINH PHÍ: Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được cân đối trong dự toán kinh phí chi thường xuyên giao hàng năm của các đơn vị, địa phương và nguồn kinh phí vận động tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc các đơn vị chủ động phối hợp Sở Tài chính để được hướng dẫn triển khai thực hiện hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thông tin, phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các nội dung Bộ Chính trị chỉ đạo tổ chức thực hiện tại Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW, Kết luận số 12-KL/TW; vận động, hướng dẫn và hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ trong làm việc, đầu tư kinh doanh, sinh sống và học tập tại địa phương.

- Chủ động nắm tình hình người Việt Nam ở nước ngoài, chủ trương chính sách của các nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài để tham mưu vận động chính quyền địa phương các nước bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người Việt Nam ở nước ngoài trong các cuộc gặp, tiếp xúc, trao đổi song phương giữa các bên.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành có liên quan thực hiện tốt công tác bảo hộ công dân, du học sinh và các hoạt động có yếu tố nước ngoài liên quan đến kiều bào trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu, đề xuất kiến nghị, giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ tại địa phương; thẩm định hồ sơ trình cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân, người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp tích cực cho sự phát triển của tỉnh; phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, lồng ghép tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan triển khai hiệu quả các Hiệp định tương trợ tư pháp về dân sự; hướng dẫn, thực hiện công tác hộ tịch, quốc tịch đáp ứng thuận lợi hơn nữa nhu cầu chính đáng của người Kon Tum ở nước ngoài phù hợp với quy định của Hiến pháp, pháp luật.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, đánh giá tình hình người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; kiểm tra, có ý kiến thống nhất cho các doanh nghiệp được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng khi tổ chức tư vấn tuyển dụng lao động trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện các biện pháp hỗ trợ người lao động của tỉnh đang làm việc ở nước ngoài khi gặp sự cố ngoài ý muốn, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

4. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai các chính sách thu hút, chế độ đãi ngộ, trọng dụng các cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài về tỉnh làm việc theo quy định.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương liên quan triển khai Danh mục dự án thu hút đầu tư vào tỉnh Kon Tum theo từng giai đoạn (*trong đó bao gồm các dự án khuyến khích người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư*). Nghiên cứu, đề xuất xây dựng, điều chỉnh danh mục dự án thu hút đầu tư và các cơ chế, chính sách theo hướng dẫn của cơ quan trung ương nhằm khuyến khích, thu hút người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư vào tỉnh, đảm bảo phù hợp với điều kiện, đặc điểm và tình hình thực tế của địa phương.

6. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan tham mưu, hướng dẫn các đơn vị, địa phương về kinh phí tổ chức thực hiện kế hoạch này đảm bảo nội dung, tính pháp lý và các quy định hiện hành.

7. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tích cực giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm, nhất là sản phẩm OCOP của tỉnh và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài. Tăng cường kết nối các doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp của người Việt Nam ở nước ngoài.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tăng cường kết nối, hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao; khuyến khích các đoàn nghệ thuật, các ca sĩ, nghệ sĩ tổ chức các chuyến biểu diễn nghệ thuật phục vụ kiều bào tại các tỉnh giáp biên của Lào và Campuchia.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan đề xuất, cử giáo viên tham gia hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài tại các tỉnh của Lào và Campuchia; nắm bắt tình hình du học sinh của tỉnh đi học tập ở nước ngoài để tư vấn, hỗ trợ.

10. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan đề xuất đổi mới nội dung và phương thức thông tin đối ngoại trên nền tảng số hóa; phối hợp với Sở Ngoại vụ, Báo Kon Tum, Đài Phát thanh - Truyền hình, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông tin kịp thời đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và kết quả công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; kịp thời phản bác những luận điệu sai trái, không đúng sự thật về tình hình của đất nước và của tỉnh.

11. Sở Nội vụ

- Chủ trì, tham mưu đề xuất hỗ trợ kiều bào là tín đồ, chức sắc về nước tham gia các sinh hoạt tôn giáo, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo ở trong tỉnh hướng dẫn sinh hoạt tôn giáo cho người Việt Nam ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, các sở, ban ngành địa phương có liên quan đề xuất đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ trong các cơ quan thực hiện công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

12. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác nắm tình hình cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, chủ động tham mưu các giải pháp đảm bảo an ninh quốc gia, góp phần duy trì sự ổn định, phát triển của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan thực thi pháp luật các nước, các tỉnh giáp biên triển khai công tác bảo hộ công dân tỉnh Kon Tum ở nước ngoài tại địa bàn xảy ra tình hình chính trị phức tạp, chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm. Phối hợp chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù, phòng, chống tội phạm, phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân, phòng, chống di cư trái phép, nhận trở lại công dân trên cơ sở các thỏa thuận song phương và thông lệ quốc tế.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài vào hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, vi phạm pháp luật.

13. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp với các lực lượng liên quan nắm và dự báo tình hình cộng đồng người Việt Nam ở khu vực biên giới giáp với tỉnh Kon Tum.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan rà soát lập danh sách các đối tượng được hưởng chế độ theo quy định; triển khai hỗ trợ và thực hiện các chế độ đãi ngộ khác đối với người Việt Nam có công với cách mạng, người tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế đang định cư ở nước ngoài, chưa được hưởng chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Hội Hữu nghị Việt - Lào, Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia, Hội liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài tỉnh và các đơn vị có liên quan chủ động, thường xuyên liên hệ với bà con kiều bào của tỉnh, đặc biệt là thế hệ trẻ, trí thức, những cá nhân có uy tín, ảnh hưởng lớn trong cộng đồng; tổ chức họp mặt hàng năm để gặp gỡ, chia sẻ, động viên, khuyến khích bà con kiều bào tham gia vào các hoạt động an sinh xã hội của tỉnh.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ của địa phương tăng cường công tác chỉ đạo các xã, phường thống kê, đánh giá tình hình và tạo điều kiện cho người Việt Nam ở nước ngoài về nước sinh sống ổn định tại địa phương; thực hiện tốt chính sách về tôn giáo, dân tộc, đất đai, lao động, an sinh xã hội... Đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân, người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp tích cực cho sự phát triển của tỉnh.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ ngành, địa phương và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này: các Sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện và phân công cán bộ, công chức theo dõi, tham mưu công tác này; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Ngoại vụ. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc chủ động phối hợp Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan để được hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện, vượt thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh biết, chỉ đạo (*qua Sở Ngoại vụ tổng hợp, tham mưu*). Giao Sở Ngoại vụ theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Ngoại giao đảm bảo về nội dung và thời gian theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo đề các cơ quan, đơn vị và địa phương biết, thực hiện./ *Na*

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP Nguyễn Đình Cầu (t/h);
- Công thông tin điện tử tỉnh (đ/tin);
- Lưu VT, NC.NCT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)

Lê Ngọc Tuấn